

Số: /KH-UBND

Hòa Xá, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Phát triển vùng sản xuất rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến và tiêu thụ đến năm 2030 trên địa bàn xã Hòa Xá

Căn cứ Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 27/11/2025 của UBND thành phố Hà Nội về Phát triển vùng sản xuất rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến và tiêu thụ đến năm 2030.

UBND xã Hòa Xá ban hành Kế hoạch phát triển vùng sản xuất rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến và tiêu thụ đến năm 2030 trên địa bàn xã Hòa Xá cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển vùng sản xuất rau an toàn chuyên canh, tập trung trên địa bàn xã phù hợp với quy hoạch chung của xã và quy hoạch của Thủ đô;
- Thúc đẩy hình thành các liên kết chuỗi giá trị bền vững, bảo đảm truy xuất nguồn gốc, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng; góp phần phát triển ngành nông nghiệp của xã theo hướng nông nghiệp sinh thái, bền vững;
- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ để chủ động phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường, hệ sinh thái, tạo ra các sản phẩm chất lượng, an toàn thực phẩm, hiệu quả kinh tế cao.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Duy trì và phát triển vùng rau an toàn chuyên canh, tập trung với diện tích 30 ha, sản lượng đạt trên 600 tấn/năm. Nhóm rau chủ lực gồm có: rau họ thập tự, dưa chuột, rau họ đậu, cà chua, bầu bí các loại...

- Phát triển các vùng sản xuất rau an toàn tập trung chủ động ứng dụng khoa học công nghệ để tổ chức sản xuất nhằm tạo ra các sản phẩm chất lượng, an toàn thực phẩm, hiệu quả kinh tế cao.

2.2. Về kiểm soát các mối nguy an toàn thực phẩm

- Đối với vùng sản xuất rau an toàn chuyên canh, tập trung: Tiếp tục phấn đấu kiểm soát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật dưới ngưỡng quy định cho 90% diện tích sản xuất.

- Đối với diện tích sản xuất rau không chuyên canh; diện tích nhỏ lẻ, manh mún, xen kẹt được quản lý và hướng dẫn thực hiện theo quy trình sản xuất an toàn.

2.3. Truy xuất nguồn gốc: Trên 30% sản lượng rau an toàn tại vùng sản xuất tập trung được truy xuất nguồn gốc.

2.4. Tăng cường hoạt động đào tạo, tập huấn, phổ biến kiến thức trong sản xuất rau; đẩy mạnh xây dựng các vùng sản xuất áp dụng chương trình quản lý chất lượng tiên tiến, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) sinh học, phân bón hữu cơ;

Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức sản xuất, cung ứng, phân phối, dự báo (giá, thời vụ...) nông sản; đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử trong sản xuất nông nghiệp.

2.5. Tăng cường công tác kiểm tra, khuyến cáo trong việc sử dụng vật tư nông nghiệp đúng quy định, đảm bảo an toàn thực phẩm.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức sản xuất

a) Phát triển vùng sản xuất rau an toàn chuyên canh, tập trung căn cứ danh mục vùng sản xuất nông nghiệp tập trung được UBND Thành phố phê duyệt và các vùng sản xuất rau chuyên canh, UBND xã xây dựng phương án phát triển các vùng sản xuất rau tập trung, chuyên canh phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương để hình thành và phát triển các vùng sản xuất rau theo hướng hàng hóa quy mô lớn, ứng dụng cơ giới hóa, nông nghiệp thông minh và có áp dụng các tiêu chuẩn sản xuất tiên tiến như: Thực hành nông nghiệp tốt GMP, HACCP, ISO 22.000... sản xuất theo hướng hữu cơ, sản xuất hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn....

Đối với các vùng sản xuất không nằm trong danh mục vùng sản xuất nông nghiệp tập trung: các cơ sở phối hợp với cơ quan chuyên môn tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, phát triển các mô hình sản xuất nhỏ nhưng theo hướng hiện đại, phù hợp với tình hình sản xuất của từng vùng.

b) Khuyến khích các HTXNN, các doanh nghiệp, người dân liên kết sản xuất, xây dựng các chuỗi giá trị đầy mạnh, khuyến khích việc hình thành các liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp từ cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào, sản xuất, sơ chế, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

2. Giải pháp về khoa học, công nghệ

a) Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và cơ giới hoá trong sản xuất và chế biến: Hỗ trợ, khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp thông minh, nông nghiệp theo hướng hữu cơ, nông nghiệp kết hợp du lịch.

b) Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyển giao khoa học công nghệ về quy trình sản xuất an toàn gắn với truy xuất nguồn gốc; sơ chế chế biến, bảo quản rau nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch. Dự kiến mỗi năm 2 lớp, mỗi lớp 30 người, trong đó huấn luyện nông dân về quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp trên rau; tập huấn hướng dẫn kỹ thuật mới trong sản xuất an toàn, phòng trừ sâu bệnh, sơ chế, chế biến, bảo quản sau thu hoạch, sản xuất áp dụng chương trình quản lý chất lượng tiên tiến (GMP, HACCP, ISO 22.000...).

Xây dựng, hỗ trợ áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc rau theo từng công đoạn sản xuất, chế biến và tiêu thụ tích hợp trên hệ thống truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản; ưu tiên hướng dẫn, hỗ trợ 100% các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung được tiếp cận và áp dụng hệ thống truy xuất hiện đại.

3. Tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất quảng bá sản phẩm rau an toàn gắn với mã số vùng trồng, chỉ dẫn địa lý; đẩy mạnh việc cấp và quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói phục vụ tiêu thụ với thương hiệu rau an toàn.

4. Phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan chuyên môn trong việc xây dựng và thực hiện phương án sản xuất tại vùng sản xuất rau chuyên canh, tập trung.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách liên quan đến phát triển sản xuất rau an toàn: Chính sách phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ; chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã;

Hàng năm, tiến hành kiểm tra, kiểm nghiệm trung bình 50-80 mẫu rau điển hình nhằm đánh giá mức độ đáp ứng các quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm trên rau tại chợ.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn chi thường xuyên ngân sách xã và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì, tham mưu, xây dựng phát triển vùng sản xuất rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến và tiêu thụ đến năm 2030 trên địa bàn xã Hòa Xá.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng và theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cơ sở tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, không chông chéo theo đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trên địa bàn xã; tổng hợp, báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội.

2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã (sau khi được thành lập)

- Xây dựng tài liệu, phối hợp với phòng Kinh tế xã tổ chức các lớp tập huấn triển vùng sản xuất rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc cho nông dân, các HTXNN trên địa bàn xã

- Hướng dẫn các cơ sở trồng trọt và người dân sử dụng vật tư nông nghiệp (thuốc BVTV, phân bón, chất kích thích tăng trưởng) đúng cách, đúng chủng loại, đúng liều lượng và đúng thời gian cách ly tại các vùng sản xuất rau tập trung. Hướng dẫn nông dân sản xuất theo quy trình an toàn như VietGAP, hữu cơ...

- Hàng năm phối hợp kiểm tra, lấy mẫu, đánh giá các mối nguy về an toàn thực phẩm (điều kiện đất, nguồn nước tưới, việc sử dụng phân bón, thuốc BVTV) tại các vùng sản xuất trên địa bàn xã phục vụ công tác chỉ đạo sản xuất và phát triển rau an toàn tại địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp (giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật).

3. Đề nghị Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị liên quan trong công tác tuyên truyền cán bộ, hội viên các đoàn thể thực hiện Kế hoạch phát triển vùng sản xuất rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến và tiêu thụ đến năm 2030.

- Cử cán bộ hội tham gia các lớp tập huấn kiến thức về sản xuất an toàn gắn với tiêu thụ và chế biến; lấy hội viên Hội Nông dân làm nòng cốt trong việc triển khai các mô hình mới tại địa phương. Phát động phong trào chi hội sản xuất rau an toàn.

4. Các HTXNN, các thôn trên địa bàn xã

Tuyên truyền hướng dẫn nhân dân phát triển vùng sản xuất rau tập trung, chuyên canh phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương để hình thành và phát triển các vùng sản xuất rau theo hướng hàng hóa quy mô lớn, ứng dụng cơ giới hóa, nông nghiệp thông minh và có áp dụng các tiêu chuẩn sản xuất tiên tiến như: thực hành nông nghiệp tốt GMP, HACCP, ISO 22.000... sản xuất theo hướng hữu cơ, sản xuất hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn....

Cử các hộ sản xuất tham gia các lớp huấn luyện nông dân về quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp trên rau.

Khuyến khích các HTXNN, các doanh nghiệp, người dân liên kết sản xuất, xây dựng các chuỗi giá trị đầy mạnh, khuyến khích việc hình thành các liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp từ cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào, sản xuất, sơ chế, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

Trên đây là Kế hoạch phát triển vùng sản xuất rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến và tiêu thụ đến năm 2030 trên địa bàn xã, UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thôn, các HTXNN trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT Hà Nội (để b/c);
- UB.MTTQ Việt Nam xã;
- Đ/c chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Các ông (bà) trưởng thôn;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phùng Thị Mai Thu